TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày 29 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Chử và ông Tẩn Phàn Pao.

Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo: **Vì Văn X** sinh năm: 1991; nơi sinh: huyện SH, tỉnh LC; Nơi cư trú: bản NC, xã NC, huyện SH, tỉnh LC; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: T; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Vì Văn Đ và bà Cà Thị N; bị cáo chưa có vợ và con, tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: bị cáo là người nghiện chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 08 tháng 01 năm 2020 đến ngày 17 tháng 01 năm 2020 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 07/01/2020, Vì Văn X một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen, BKS: 25B1-570.47 của Vì Văn Á (sinh năm 1980, tại bản Nậm Cóong, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu – là anh trai của X) với mục đích đi lên lán nương của Vàng Văn D (sinh năm 1993, trú cùng bản với X) để hỏi mua Heroine về sử dụng, X hỏi D có Heroine không, bán cho X 290.000 đồng, thì D trả lời có. X đưa cho D số tiền 290.000 đồng, D cầm số tiền rồi lấy từ trong khe giữa các bao thóc ra 01 gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng đưa cho X, X cầm lấy gói Heroine trên tay trái rồi điều khiển xe đi về. Hồi 00 giờ 00 phút, ngày 08/01/2020, khi X về đến vị trí gần nhà ở của X thì gặp tổ công tác Cơ Quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này X đã thả 01 gói Heroine được gói bằng 01 mảnh giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng, có khối lượng 0,15 gam xuống đất tại vị trí X dừng xe thì bị tổ công tác phát hiện. Nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, nên X đã tự giác nhặt gói Heroine lên giao nộp cho tổ công tác, khai nhận tàng trữ Heroine với mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 05 ngày 08/01/2020 của người giám định tư pháp theo vụ việc là Ông Trần Văn Minh kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Vì Văn X (sau khi loại bỏ bao bì) có khối lượng là 0,15 gam (không phẩy mười lăm gam).

Tại bản kết luận giám định số: 43/GĐ-KTHS, ngày 10/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vì Văn X gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS-SH ngày 30/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Vì Văn X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đối với vật chứng là 0,15 gam Heroine thu giữ của Vì Văn X đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Còn lại 01 mảnh giấy một mặt vàng một mặt màu trắng, đang được bảo

quản là vật chứng còn lại của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy, theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đối với vật chứng là xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đỏ-đen, biển kiểm soát 25B1-570.47 thu giữ của Vì Văn X khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của Vì Văn Á sinh năm 1980, trú tại bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là anh trai của bị cáo Vì Văn X. Việc bị cáo Vì Văn X sử dụng chiếc xe máy đi mua Heroine thì Vì Văn Á không biết, căn cứ đơn xin lại tài sản của Vì Văn Á ngày 13/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Vì Văn Á; đối với 01 chiếc điện thoại di động, loại OPPO A3S, màu đen, cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của gia đình bị cáo Vì Văn X, chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không phải là vật chứng của vụ án. Căn cứ đơn xin trả Ngày 13/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị cáo Vì Văn X. Vì vậy, không đề cập xử lý tại phiên tòa.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không được đi học nên nhận thức hạn chế. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt bị áp dụng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 00 giờ 00 phút, ngày 08/01/2020 tại bản Nậm Cóong, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Vì Văn X đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, những chứng cứ buộc tội; yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp lý và phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với nhân thân của bị cáo, nên được chấp nhận.

Hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; ma túy là một trong những nguyên nhân hủy hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, hủy hoại sức khỏe, suy kiệt về kinh tế của người sử dụng và gia đình, tạo nhiều gánh nặng cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, vì không chịu rèn luyện, giữ gìn đạo đức tốt, bị cáo đã nghiện chất ma túy nên đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng. Nên cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa Nguyễn Công Hưởng là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo, nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được chấp nhận. Đối với đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là chưa tương xứng với mức độ nghiêm trọng do hành vi phạm tội bị cáo thực hiện, không phục vụ tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Sìn Hồ, nên không được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ học vấn của bị cáo là 0/12 nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy

định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước. Tại phiên tòa bị cáo cung cấp tài liệu là bản sao có chứng thực huân chương kháng chiến hạng 3 của ông Vì Văn E, là ông nội của bị cáo. Tuy nhiên, đây không được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản. Bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc công việc cần phải cấm đảm nhiệm chức vụ hoặc cấm hành nghề. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 0,15 gam Heroine thu giữ của Vì Văn X đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên không đề cập xử lý. Vật chứng còn lại là 01 mảnh giấy có một mặt màu vàng và một mặt màu trắng, là công cụ bị cáo sử dụng để gói Heroine, hiện nay mảnh giấy này không có giá trị sử dụng. Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy; đối với vật chứng là xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX màu đỏ-đen, biển kiểm soát 25B1-570.47 thu giữ của Vì Văn X khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của Vì Văn Á sinh năm 1980, trú tại bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu là anh trai của bị cáo Vì Văn X. Việc bị cáo Vì Văn X sử dụng chiếc xe máy đi mua Heroine thì Vì Văn Á không biết, căn cứ đơn xin lại tài sản của Vì Văn Á ngày 13/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Vì Văn Á nên không đề cập xử lý; đối với 01 chiếc điện thoại di động, loại OPPO A3S, màu đen, cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản chung của gia đình bị cáo Vì Văn X, bị cáo không dùng chiếc điện thoại này để liên hệ trao đổi mua bán Heroine, không phải là vật chứng của vụ án. Ngày 13/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị cáo Vì Văn X. Vì vậy, không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc Heroine thu giữ của bị cáo và trách nhiệm của người có liên quan: Theo lời khai của bị cáo Vì Văn X, 01 gói Heroine bị cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an huyện Sìn hồ thu giữ do bị cáo mua của Vàng Văn D, là người trú cùng bản với bị cáo mà có. Cơ quan Cảnh Sát điều tra Công an huyện Sìn hồ đã tiến hành xác minh đối với Vàng Văn D. Kết quả xác minh cho thấy Vàng Văn D, sinh năm 1993 trú tại bản Nậm Coóng, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hiện tại Vàng Văn D không có mặt tại địa phương, chính quyền địa phương và gia đình không biết D đang làm gì, ở đâu, vì vậy không có căn cứ để xử lý D về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự trong vụ án này.

Theo lời khai của bị cáo Vì Văn X, chiếc xe máy bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua Heroine do bị cáo mượn của Vì Văn Á, sinh năm 1980, trú cùng bản - là anh trai của bị cáo. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy đi mua Heroine thì Á không biết. Vì vậy, không xử lý Á trong cùng vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Vì Văn X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, được trừ 09 ngày bị cáo bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 01 (một) năm 01 (một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 mảnh giấy có một mặt màu vàng và một mặt màu trắng.

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 5 năm 2020).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Công an huyện Sìn Hồ;
- CC THADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA